



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

KỲ HỌP THỨ CHÍN,  
KHOÁ XII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ  
KỲ HỌP THỨ CHÍN, HĐND TỈNH KHOÁ XII  
(Ngày 08/12/2022)**

Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh Khóa XII diễn ra từ ngày 07 - 09/12/2022 đã chia thành 05 tổ để thảo luận. Qua thảo luận tại 05 tổ đã có 86 lượt ý kiến tham gia vào nội dung các báo cáo và tờ trình tại kỳ họp, cụ thể:

**I. CÁC BÁO CÁO CỦA HĐND TỈNH**

**1. Báo cáo số 74/BC-HĐND ngày 01/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023.**

- Đa số các ý kiến đánh giá cao chất lượng hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh năm 2022: Với tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh và tập thể cán bộ, công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh nêu các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND luôn được duy trì, việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đạt và vượt kế hoạch đề ra và tuân thủ theo quy định của pháp luật; hoạt động giám sát, công tác thẩm tra các nội dung trình kỳ họp được thực hiện kỹ lưỡng, chất lượng; công tác tổ chức kỳ họp ngày càng được cải tiến khoa học hơn, đặc biệt trong năm 2022 đã tổ chức thành công 05 kỳ họp để giải quyết các công việc cấp bách, quan trọng của tỉnh; Thường trực HĐND tỉnh thường xuyên theo dõi, hỗ trợ hoạt động của Thường trực HĐND cấp huyện, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND các cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình hoạt động của HĐND tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế, đề nghị HĐND tỉnh khắc phục trong thời gian tới như: Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh chưa toàn diện, chưa tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp, xem xét việc trả lời chất vấn của người bị chất vấn trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh; đa số Tổ đại biểu HĐND tỉnh chưa tổ chức giám sát chuyên đề; tại các kỳ họp HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện quyền chất vấn còn ít.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ các nguyên nhân như: Đại biểu hoạt động chuyên trách ít, khối lượng công việc nhiều, cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ phát sinh trong năm do cơ quan cấp trên giao nên cũng có ảnh hưởng phần nào đến kế hoạch hoạt động năm 2022 của Thường trực HĐND tỉnh; đa số đại biểu HĐND tỉnh hoạt động kiêm nhiệm, giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ban, ngành, địa phương, phải dành nhiều thời gian cho nhiệm vụ của ngành, địa phương mình, do vậy việc tham gia hoạt động của HĐND có một số mặt còn hạn chế.

**2. Báo cáo số 72/BC-HĐND ngày 01/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về Kết quả giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết**

## **chưa dứt điểm” .**

Đại biểu cho rằng có nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri có thể giải quyết sớm nhưng UBND tỉnh chưa chỉ đạo giải quyết dứt điểm; một số nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa đi vào trọng tâm, trả lời chưa cụ thể vào vấn đề mà cử tri ý kiến.

Đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI; Kỳ họp thứ Sáu và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.

### **4. Báo cáo số 47/BC- HĐND ngày 24/6/2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh về kết quả giám sát “Về công tác quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2017 - 2021”.**

Hầu hết các đại biểu đều đánh giá cao Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh đối với kết quả “Về công tác quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2017 - 2021” và đề nghị UBND tỉnh cần khẩn trương chỉ đạo các sở, ngành và các địa phương có giải pháp để khắc phục các tồn tại, hạn chế mà Đoàn giám sát HĐND tỉnh đã chỉ ra trong báo cáo; sớm xây dựng dự thảo nghị quyết chuyên đề về công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét.

## **II. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH**

### **1. Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ, công tác năm 2023**

Đa số các ý kiến thống nhất với nội dung báo cáo của UBND tỉnh, trong năm 2022, được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, của nhân dân và doanh nghiệp trong toàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 tăng trưởng khá, quốc phòng - an ninh được giữ vững, công tác đối ngoại được tăng cường.

Đại biểu HĐND tỉnh đánh giá cao việc UBND tỉnh bổ sung văn bản tiếp thu giải trình, báo cáo bổ sung các nội dung trình Kỳ họp thứ Chín (tại Văn bản số 2862/UBND-KTTH ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh), tuy nhiên, đại biểu cho rằng để báo cáo khái quát toàn diện tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, khi xây dựng báo cáo UBND tỉnh cần thống nhất bối cảnh, quy trình đánh giá cụ thể từng lĩnh vực, từng ngành hoặc nhóm vấn đề và gắn với trách nhiệm của từng ngành, từng lĩnh vực để xác định tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, từ đó đề ra các giải pháp cụ thể khắc phục trong thời gian tới, tránh tình trạng mỗi ngành còn có nhiều quan điểm khác nhau trong nhận định của báo cáo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đề nghị UBND tỉnh cần phân tích, đánh giá một số tồn tại và biện pháp khắc phục trên một số lĩnh vực như sau:

- Đề nghị bổ sung thêm những điều kiện thuận lợi của tỉnh trong triển khai Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đề nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, triển

khai đồng bộ việc thực hiện 03 Chương trình MTQG đã được phê duyệt; định kỳ tiến hành rà soát, kiểm tra, đánh giá việc thực các chương trình, dự án, chính sách, kịp thời điều chỉnh phù hợp với thực tiễn nhằm đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra, góp phần nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các biện pháp để triển khai nhiệm vụ năm 2023, đề nghị UBND tỉnh nên gánh trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh với từng sở, ban, ngành được phân công phụ trách để đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả cao hơn trong chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chỉ tiêu đề ra trong năm 2023.

- Có đại biểu đề nghị đối với chỉ tiêu năm 2023: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cần đưa vào nghị quyết kinh tế - xã hội của HĐND tỉnh là “thu 5.910 tỷ đồng trở lên”; đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo giao chỉ tiêu phấn đấu tăng thu ngân sách cho các sở, ngành và địa phương thực hiện. Ngoài ra, đại biểu đề nghị bổ sung nội dung: “HĐND tỉnh giao UBND tỉnh, các sở ngành và địa phương nêu cao tinh thần, trách nhiệm, chỉ đạo điều hành quyết liệt phấn đấu đạt tỷ lệ theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh”.

- Số liệu báo cáo của UBND và bảng tóm tắt về thu nhập bình quân đầu người còn chênh lệch, đề nghị báo cáo rõ số liệu thu nhập bình quân đầu người của tỉnh.

Đối với các lĩnh vực cụ thể:

### **1.1. Lĩnh vực kinh tế**

#### *a) Nông lâm nghiệp - Thủy lợi*

- Về kết quả trồng rừng: Nhìn chung đạt kết quả tốt nhưng đi sâu vào chi tiết số liệu, chủ yếu tăng rừng trồng sản xuất từ nguồn vốn khác do người dân và doanh nghiệp thực hiện, trồng rừng do Nhà nước thực hiện đạt kết quả không cao, một trong những nguyên nhân là do mức hỗ trợ trồng rừng hiện nay thấp. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân để có giải pháp phù hợp hơn trong thời gian tới. Đồng thời, làm rõ trong tổng diện tích đất rừng trồng nêu trên có bao gồm diện tích đất rừng bị người dân lấn chiếm, sử dụng không? Về diện tích trồng rừng trong năm 2023 đại biểu đề nghị UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu cụ thể, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

- Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường sinh kế và nâng cao tỷ lệ che phủ rừng thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh, mục tiêu đến năm 2030 đạt tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh là 49,2%, đại biểu đề nghị:

+ HĐND tỉnh ban hành nghị quyết chuyên đề quy định chính sách hỗ trợ đối với các dự án đầu tư trồng rừng, trong đó, quy định mức hỗ trợ trồng sản xuất trên địa bàn tỉnh bằng mức hỗ trợ do Trung ương quy định (tại Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ: 7 triệu đồng/ha/chu kỳ). Đồng thời, xem xét, bố trí đủ nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương trong năm 2023 cho chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Gia Lai là 40 tỷ đồng (đã bố trí trong dự toán là 20 tỷ đồng) theo Quyết định số 6815/QĐ-NHCS ngày 31/8/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương năm 2023 (nguồn vốn ngân sách tỉnh) để hỗ trợ cho đối tượng tham gia trồng rừng trên địa bàn với lãi suất 0%.

+ UBND tỉnh nghiên cứu, điều chỉnh Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày

29/5/2021 về việc phê duyệt các dự án bảo vệ và phát triển rừng theo hướng nâng chỉ tiêu diện tích rừng trồng mới đạt 15.000 ha/năm để đạt mục tiêu do HĐND tỉnh đề ra (tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh quốc phòng 05 năm giai đoạn 2021 - 2025, xác định chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội về diện tích rừng trồng mới đạt trên 8.000 ha/năm; tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 đạt 47,75%).

- Đề nghị UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng đề án kinh doanh tín chỉ carbon rừng, góp phần nâng cao thu nhập cho đối tượng tham gia trồng rừng, đồng thời, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

- Hiện nay, tình trạng vi phạm pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều, vai trò, trách nhiệm của lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng rất lớn, phải đổi mới với nhiều nguy hiểm trong khi biên chế, chế độ cho lực lượng kiểm lâm chưa đảm bảo,... dẫn đến lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng đã bỏ việc nhiều, gây khó khăn trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh bổ sung biên chế và nghiên cứu chính sách đặc thù cho lực lượng làm nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng. Có đại biểu đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Trung ương không giao cho UBND cấp xã làm chủ rừng vì UBND cấp xã không đủ nhân lực và điều kiện để thực hiện nhiệm vụ.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chuyên môn rà soát đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 127/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai để có cơ sở sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng phương án quy định về quy trình hoạt động nuôi chim yến (về đăng ký nuôi, công tác quản lý nhà nuôi); quy định về khung giá xây dựng nhà nuôi chim yến; quy định cụ thể về cường độ phát âm thanh nhà yến và thời gian phát âm thanh nhà yến.

### b) Công nghiệp

- Trong quá trình triển khai các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh đã phát sinh các vụ việc khiếu kiện đông người liên quan đến bồi thường đất đai, cây trồng, hoa màu, ô nhiễm, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân,... đề nghị UBND tỉnh kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương có hướng dẫn cụ thể về vấn đề bồi thường, hỗ trợ tài sản,... để các địa phương có cơ sở tuyên truyền, vận động và giải quyết kiến nghị của người dân, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, kéo dài.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các dự án năng lượng tái tạo, nhất là dự án điện gió có yếu tố đầu tư nước ngoài, liên doanh nước ngoài (sau khi được cấp thẩm quyền cấp phép đầu tư), dự án gần khu vực an ninh quốc phòng, biên giới; dự án có ảnh hưởng đến môi trường, đất sản xuất,... có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh kinh tế, sử dụng lao động nước ngoài trái quy định, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

### c) Đầu tư - Xây dựng - Giao thông vận tải - Quy hoạch

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung đánh giá hạn chế, tồn tại về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, công tác tham mưu của các sở, ngành trong việc chậm thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung các giải pháp cụ thể để thực hiện những nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong triển khai, thực hiện như: Việc kêu gọi đầu tư xây dựng đường cao tốc Quy Nhơn - Pleiku; vận hành Hồ chứa nước Ia Mor, huyện Chư Prông; tháo gỡ, xử lý đối với những dự án liên quan đến FLC,...

- Mặc dù hiện nay tỉnh ta có nhiều dự án kêu gọi đầu tư nhưng năm 2022, số lượng công trình dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư rất ít. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương có biện pháp quyết liệt khắc phục kịp thời vấn đề này, tránh lãng phí nguồn lực của tỉnh.

- Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh phối hợp tổ chức tốt, tuy nhiên doanh nghiệp triển khai chậm, có dự án chưa triển khai; đề nghị UBND tỉnh có đánh giá nghiêm túc, nguyên nhân triển khai các dự án chậm, cơ quan nào chịu trách nhiệm về vấn đề này và có giải pháp (như dự án Trung tâm thương mại thành phố Pleiku, đường Lý Tự Trọng nối dài, đường 17/3 nối dài,..)

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm (đạt 49,39% so với kế hoạch). Đề nghị UBND tỉnh giải trình, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương; đồng thời, đề ra các giải pháp để khắc phục tình trạng này trong thời gian đến.

- Hiện nay, khu trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lê Thanh đã được quy hoạch với diện tích 155,12 ha, diện tích đã chuyển mục đích sử dụng đất giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế để thực hiện quy hoạch là 87,13 ha, diện tích còn lại chưa chuyển đổi và chưa giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế là 67,99 ha. Khu công nghiệp Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lê Thanh quy hoạch với diện tích là 210,1 ha, hiện nay diện tích đã chuyển đổi mục đích và giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế là 37,2 ha, diện tích còn lại chưa chuyển đổi và chưa giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế là 172,9 ha. Đề nghị UBND tỉnh bố trí vốn để huyện Đức Cơ triển khai đền bù giải phóng mặt bằng hoặc hỗ trợ theo quy định, thu hồi bàn giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế để kêu gọi đầu tư.

- Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân tình trạng doanh nghiệp đầu tư vào địa phương nhưng quá trình làm hồ sơ, thủ tục kéo dài, dẫn đến doanh nghiệp chuyển sang đầu tư tại địa phương khác .

- Dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 19 trong quá trình thi công đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của Nhân dân dọc tuyến đường và người tham gia giao thông, đề nghị UBND tỉnh có văn bản kiến nghị Ban Quản lý dự án 2 (Bộ Giao thông-Vận tải) đẩy nhanh tiến độ thi công dự án để đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công.

- Qua thực tiễn và phản ánh của cử tri, tại tuyến đường Lê Lợi, giao với đường Anh hùng Núp, Phan Đình Giót, Trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu vực Quảng trường, vào khoảng 6 giờ đến 7 giờ, 10 giờ 30 đến 11 giờ 30, 16 giờ đến 17 giờ 30 thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông, nhất là những dịp có lễ hội của tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, thành phố Pleiku nghiên cứu phương án để đảm bảo lưu thông tại khu vực này vào giờ cao điểm. Trong đó, có thể xem xét phương án cho phép các phương tiện giao thông: ô tô con, xe máy, xe thô sơ,... đi đường Trần Hưng Đạo (đoạn qua khu vực Quảng trường) trong thời gian cao điểm (từ 06 giờ đến 18 giờ hàng ngày, trừ các dịp lễ, Tết), không được dùng đỗ để đảm bảo an toàn giao thông.

- Qua phản ánh của doanh nghiệp mặc dù UBND tỉnh đã có quyết định giao đất nhưng doanh nghiệp chưa nhận được đất để triển khai thực hiện dự án đầu tư vì liên quan đến đất của Công ty Cao su Mang Yang, đề nghị có giải pháp thực hiện trong thời gian tới, giảm thiệt hại cho doanh nghiệp, phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

#### *d) Tài chính - Ngân hàng*

- Đề nghị đánh giá bổ sung nguyên nhân thu ngân sách không đạt chỉ tiêu liên quan đến việc thu tiền sử dụng đất, thu xuất nhập khẩu; đồng thời, có giải pháp quyết liệt, khắc phục tồn tại của năm 2022 để phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước năm 2023 theo kế hoạch đề ra.

- Hiện nay, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 về *dự toán ngân sách nhà nước năm 2023*, trong đó, cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và vốn sự nghiệp của ngân sách trung ương trong nước năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đánh giá tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đã giao từ đầu năm từ nguồn ngân sách tỉnh và vốn đầu tư công được Trung ương phân bổ để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2022. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện giải ngân để tiếp tục triển khai các dự án thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2023.

- Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh giảm 89 xã, 87 thôn ĐBKK so với giai đoạn 2016 - 2020. Người dân tại các xã, thôn này không còn được hưởng chính sách tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội theo Quyết định 31/2007/QĐTTg ngày 05/3/2007 và Quyết định 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ, trong khi đa số là các hộ nghèo, cận nghèo đang vay vốn của Ngân hàng chính sách xã hội, dễ dẫn đến tái nghèo. Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có chính sách riêng để hỗ trợ các đối tượng nêu trên.

#### *e) Tài nguyên - Môi trường*

- Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Chư Sê đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành quan tâm triển khai thực hiện các ý kiến, kiến nghị của Tổ đại biểu tại Báo cáo số 06-TĐB ngày 18/10/2022 kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện Chư Sê giai đoạn 2019-2022.

- Đại biểu đề nghị cần kiểm tra vấn đề ô nhiễm môi trường (nhà máy phân vi sinh xã Ia Sao, thị xã Ayun Pa) (có mùi hôi) ảnh hưởng đến người dân huyện Ia Pa, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, có giải pháp xử lý.

- Hiện nay, các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh chưa được các cơ quan chuyên môn khảo sát, đánh giá hoặc chưa thực hiện đánh giá tác động môi trường phù hợp trước khi đưa vào quy hoạch. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo môi trường xung quanh khu vực khai thác.

- Đề đảm bảo việc quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh, đề nghị UBND tỉnh đánh giá việc triển khai Chỉ thị số 13/CT-

UBND ngày 26/10/2020 về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua để có giải pháp thực hiện có hiệu quả hơn trong thời gian đến.

- Hiện nay, thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND về bộ Đơn giá sản phẩm: Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó đơn giá đang áp dụng rất cao, người đồng bào DTTS không có tiền để thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã làm ảnh hưởng đến tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở các địa phương, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo điều chỉnh bộ đơn giá này hoặc có chính sách hỗ trợ cho đối tượng người đồng bào DTTS.

- Công tác quản lý đất nông nghiệp của các địa phương còn hạn chế, nhiều công trình đã đầu tư xây dựng rất lớn trên diện tích đất nông nghiệp không đúng quy định, sau đó mới tiến hành cưỡng chế, tháo dỡ. Đề nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương trong quản lý đất đai.

- Hiện nay, các địa phương gặp khó khăn trong việc quản lý diện tích đất nông nghiệp, một phần nguyên nhân là do một số vị trí chưa xác định được ranh giới giữa đất rừng và đất sản xuất nông nghiệp ổn định. Đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện việc cắm mốc phân chia ranh giới để làm cơ sở cho huyện quản lý đất đai theo quy định.

- Đối với quỹ đất đã cho Công ty Quang Đức thuê để chuyển đổi rừng nghèo sang trồng cao su tại xã Ia Pnôn, huyện Đức Cơ sử dụng không hiệu quả trong thời gian dài. Đề nghị UBND tỉnh giao lại quỹ đất trên cho UBND huyện Đức Cơ quản lý.

f) Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư.

- Đề nghị UBND tỉnh đẩy nhanh các mặt công tác, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cải thiện chỉ số hài lòng người dân, quan tâm đạo đức công vụ ở các bộ phận một cửa, tăng cường công tác thanh tra công vụ,... chấn chỉnh kịp thời xử lý sai phạm.

- Hiện nay, việc tổ chức triển thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, khu ở đô thị để bán đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại các địa phương gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát để có giải pháp tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tổ chức thực hiện.

g) Xây dựng nông thôn mới

- Theo Báo cáo của UBND tỉnh chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 có 07 xã đạt (theo bộ tiêu chí cũ), nếu áp dụng theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025 sẽ không đạt, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp để thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo. Đồng thời, đại biểu đề nghị đánh giá bổ sung lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, cũng như xác định tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để có giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

- Theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh Ban

hành Bộ tiêu chí về xã Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; theo đó, tại Phần III (Kinh tế và tổ chức sản xuất) quy định tỷ lệ nghèo đa chiều xã khu vực III 13% và xã còn lại 8,5%; tuy nhiên, tại Quyết định số 757 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu lĩnh vực lao động, xã hội giai đoạn 2021-2025 tại Phần 1 tỷ lệ nghèo đa chiều được xác định bằng tổng số hộ nghèo và hộ cận nghèo; đề nghị UBND tỉnh làm rõ nội dung trên (chỉ tính hộ nghèo hay cả hộ cận nghèo theo tiêu chí) để các địa phương thực hiện. Ngoài ra, thực hiện Quyết định này, nhiều địa phương không đạt, khó khăn trong xây dựng nông thôn mới, nhất là vùng có nhiều người DTTS sinh sống. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ ở các địa phương thấp, nếu thực hiện theo các chỉ tiêu này thì hầu như các địa phương không đạt để xây dựng nông thôn mới, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp về vấn đề này.

- Đề nghị các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới định kỳ 3 năm phải rà soát, đánh giá lại để đảm bảo theo bộ tiêu chí mới.

## **1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### *a) Y tế*

- Nghiên cứu các cơ chế chính sách đặc thù để thu hút đội ngũ y bác sĩ, đội ngũ y bác sĩ có trình độ cao về công tác tại tỉnh; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn định kỳ cho nhân viên y tế nhất là nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số; có giải pháp để hạn chế tình trạng cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế bỏ việc.

- Đại biểu đề nghị cần đánh giá nguyên nhân người dân tham gia BHYT không đạt so với nghị quyết của HĐND tỉnh. Đề nghị bổ sung các giải pháp cụ thể để đạt chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trong năm 2023.

- Hiện nay, Trung tâm y tế huyện Đức Cơ gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý điều hành và mua sắm thiết bị y tế, một phần nguyên nhân là do đến nay chưa bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm y tế huyện Đức Cơ. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế sớm kiện toàn chức danh Giám đốc Trung tâm y tế huyện Đức Cơ.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết kiến nghị trong thực hiện dự án bệnh viện Bình An của Công ty TNHH Bệnh viện Bình An.

### *b) Giáo dục và đào tạo*

- Có đại biểu đánh giá việc phân bổ biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục cho các huyện, thị xã, thành phố chưa hợp lý, dẫn đến tỷ lệ giáo viên/lớp theo từng cấp học có sự chênh lệch khá lớn; việc phân bổ biên chế của UBND cấp huyện cho các trường trên địa bàn và tỷ lệ giáo viên/lớp giữa các trường trong cùng cấp học trên địa bàn huyện cũng chưa hợp lý và có sự chênh lệch khá lớn. Thông thường những trường ở vùng khó khăn thiếu nhiều giáo viên hơn; vùng thuận lợi có trường bố trí tỷ lệ giáo viên/lớp vượt định mức quy định... Ngoài ra, việc sắp xếp, điều động, luân chuyển giáo viên ở một số trường tại một số địa phương chưa hợp lý dẫn đến tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ giữa các trường trong cùng bậc học trên địa bàn. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành giáo dục rà soát, kiểm tra, có giải pháp để việc phân bổ biên chế phù hợp hơn trong thời gian tới và ưu tiên bố trí đủ giáo viên cho các trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, tránh xảy ra tiêu cực trong việc điều động, luân chuyển giáo viên.

- Đại biểu đề nghị UBND tỉnh rà soát đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường trên địa bàn tỉnh để đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia để đảm bảo tỷ lệ trường chuẩn quốc gia năm 2023 đạt 63,4%. Tăng tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đi học bậc THCS và THPT, nhất là học sinh ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt quan tâm công tác xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá lại việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đại biểu đề nghị việc giao cơ chế tự chủ phải phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế từng cơ sở, từng đơn vị.

- Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 16/2018/TT-BGDDT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tuy nhiên, hiện nay việc thực hiện tài trợ cho các cơ sở giáo dục trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều khó khăn; do đó, để làm tốt việc huy động đề nghị UBND tỉnh cụ thể hoá Thông tư này và chỉ đạo các sở ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện.

- Để thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh đề nghị UBND tỉnh quan tâm tăng cường công tác đào tạo, bổ sung nguồn giáo viên các cấp học; đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng cho chương trình sách giáo khoa mới; bồi dưỡng chuẩn hóa giáo viên, giáo viên dạy các môn tích hợp. Sớm hoàn tất thủ tục thành lập phân hiệu Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh tại Gia Lai.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá bổ sung thực trạng hiện nay của hệ thống giáo dục đào tạo và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có đáp ứng yêu cầu thực tế hay không; xác định tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

### c) Công tác Lao động - Thương binh - Xã hội

- Hiện nay, có 1.631 đơn vị nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN từ 01 tháng trở lên với tổng số tiền 106 tỉ đồng, trong đó có một số Công ty như: Công ty cổ phần Công trình đô thị Gia Lai, Công ty cổ phần Sông Đà 3, Chi nhánh Công ty cổ phần Sông Đà 406,...

- Công ty cổ phần cà phê Gia Lai chưa hoàn thành việc chi trả chế độ dôi dư cho 81 lao động tại Chi nhánh Ia Phìn, Ia Bă; chưa thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc cho 123 lao động tại Công ty. Đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo xử lý.

- Về tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2023 đề ra đạt 92,75% là quá cao. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp, tạo cơ chế thực hiện chỉ tiêu này, đặc biệt là đối với các địa phương chịu ảnh hưởng bởi Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm. Đồng thời, đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội báo cáo làm rõ căn cứ xác định số liệu lao động được giải quyết việc làm mới là 26.260 lao động.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, đánh giá tình hình thực tế để có giải pháp chuyển dịch lao động, đáp ứng nhu cầu việc làm cho người dân trên địa bàn.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội khảo sát, đánh giá lại hiệu quả đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn tỉnh.

*d) Văn hóa, du lịch*

- Có đại biểu có ý kiến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 108/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Gia Lai *quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng* khó triển khai thực hiện trên thực tế, đề nghị UBND tỉnh rà soát và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết này để có giải pháp tháo gỡ.

- Ngày 01/12/2022, tại Bến xe Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh (huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai), Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại - Sở Công Thương tỉnh Gia Lai tổ chức “Phiên chợ biên giới tại Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh”, có quy mô 60 gian hàng với sự tham gia của gần 40 đơn vị, doanh nghiệp đến từ tỉnh Gia Lai và tỉnh Rattanakiri (Campuchia). Đây là hoạt động thúc đẩy phát triển thương mại biên giới của tỉnh Gia Lai, phát huy vai trò cầu nối giao thương giữa hai tỉnh Gia Lai - Việt Nam và tỉnh Rattanakiri - Campuchia. Tuy nhiên, số lượng người dân tham gia phiên chợ chưa tương xứng với quy mô tổ chức. Đề nghị UBND tỉnh xem xét về việc giao cho huyện Đức Cơ được chủ trì, phối hợp thực hiện các phiên chợ tại địa phương, nhằm đem lại hiệu quả cao tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm nhiều hơn đến người dân.

*e) Công tác dân tộc*

- Báo cáo của UBND tỉnh chỉ liệt kê một số chương trình, chính sách dân tộc, không có số liệu cụ thể về việc triển khai thực hiện trong năm 2022; chưa đánh giá kết quả đạt được và những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại trong công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, đang triển khai rất nhiều chính sách, công tác dân tộc nhưng chưa được đánh giá, đại biểu không có nhiều thông tin liên quan đến chính sách dân tộc. Trong báo cáo hàng năm, đề nghị UBND tỉnh xây dựng mục “lĩnh vực dân tộc” để báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, bổ sung làm rõ một số nội dung: Tổng số hộ nghèo đồng bào DTTS, thu nhập bình quân của người DTTS, việc ổn định, bố trí sắp xếp dân cư vùng đồng bào DTTS,...

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí nguồn vốn, sớm triển khai thực hiện Đề án Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa đạt tỷ lệ phát triển đội ngũ CBCCVC là người đồng bào DTTS theo kế hoạch cần quan tâm xem xét, tuyển dụng người DTTS, phấn đấu đạt chỉ tiêu theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh.

- Hiện nay, tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số còn xảy ra nhiều. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống hoặc có các hành vi khác vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

### **1.3. Lĩnh vực nội chính**

*a) Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*

- So với cùng kỳ năm 2021 số vụ tai nạn giao thông tăng 16,1% số vụ, tăng 17,02% số người chết, tăng 12,62% số người bị thương, trong đó có 03 vụ tai nạn

giao thông đặc biệt nghiêm trọng làm 12 người chết, 04 người bị thương. Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu xây dựng văn hóa giao thông trên địa bàn tỉnh; đồng thời, rà soát hệ thống biển báo trên các Quốc lộ 14, 19, bổ sung hệ thống biển báo nguy hiểm, hạn chế tốc độ, biển chỉ dẫn trên các đoạn đường có mật độ người, phương tiện giao thông lớn; có giải pháp xử lý các “điểm đen” để hạn chế tai nạn giao thông; lực lượng Công an tỉnh tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Đề biểu đề nghị đổi với các dự án điện gió, người dân khiếu kiện kéo dài, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người dân trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

- Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu bổ sung các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh, ví dụ: giảm tỷ lệ án hình sự, giảm tỷ lệ các vụ TNGT,...

- Đề nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan, triển khai các biện pháp để giảm tỷ lệ người chết do TNGT.

- Đề nghị Công an tỉnh đánh giá hiệu quả, chất lượng của việc bố trí 999 công an chính quy tại 196 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay, tình trạng nổ mìn tại làng Mơ Nú, xã Chu Á, Pleiku thường xuyên xảy ra, làm ảnh hưởng sinh hoạt của người dân (nứt tường nhà và hoa màu của người dân), do đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chuyên môn kiểm tra và có sự hỗ trợ kịp thời cho người dân.

#### *b) Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật*

Tội phạm sử dụng công nghệ cao hiện nay có xu hướng gia tăng và phức tạp, do đó đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp quyết liệt hơn nữa. Đồng thời, cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với lực lượng thực hiện công tác này.

#### *c) Công tác nội vụ*

- Trong khi chưa ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của tỉnh năm 2023, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, có văn bản cho phép tiếp tục sử dụng số lượng biên chế được phê duyệt của năm 2022 trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Gia Lai để thực hiện cho năm 2023.

- Ngày 18/7/2022, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 72-QĐ/TW về biên chế các cơ quan Đảng, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026, theo đó giao 1.244 biên chế cho giáo viên Gia Lai nhưng UBND tỉnh đến thời điểm hiện nay vẫn chưa có văn bản giao chỉ tiêu biên chế này về cho các địa phương để có kế hoạch tổ chức tuyển dụng nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện một số nội dung trên lĩnh vực nội chính trong năm 2022 như: Công tác quốc phòng (việc xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và giao quân); kết quả thực hiện công tác nội vụ (việc tuyển dụng công chức, bổ nhiệm, thi nâng ngạch công chức).

- Đề nghị UBND tỉnh xác định trách nhiệm của cơ quan trong công tác cải cách hành chính giảm cả 02 chỉ số so với năm 2020: Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính SIPAS của tỉnh xếp 45, giảm 17 bậc; chỉ số cải cách hành chính PAR index xếp thứ 42, giảm 21 bậc, ...

- Đại biểu đề nghị đổi với các vụ việc đơn thư khiếu kiện kéo dài nên có chế tài xử lý, tránh lợi dụng các vụ việc đã giải quyết xong, nhưng vẫn khiếu kiện, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Đổi với các trạm y tế cấp xã, đề nghị kiến nghị Trung ương giao về cho UBND cấp huyện quản lý để thuận lợi hơn trong quản lý khám chữa bệnh, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất. Đổi với Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện, đề nghị kiến nghị giao về cho UBND cấp huyện quản lý.

## **2. Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

Hiện nay việc thực hiện kiểm tra đối với các doanh nghiệp quá nhiều lần/năm, làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, do đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành tăng cường công tác phối hợp trong quá trình kiểm tra, thanh tra, không “hình sự hóa” việc “dân sự”....

## **3. Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình năm 2022, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh**

- Việc triển khai mua máy tính thuộc Chương trình “Sóng và máy tính cho em” đến nay chưa thực hiện được. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, đồng thời có giải pháp để nguồn kinh phí hỗ trợ phát huy được hiệu quả cao, phù hợp với tình hình hiện nay.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá bổ sung các nguyên nhân của việc giải ngân vốn đầu tư công chậm, trong đó có việc giải phóng mặt bằng để triển khai một số dự án còn chậm; hụt thu tiền sử dụng đất (chưa có quy hoạch phân khu; công tác triển khai lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh chậm); giá nguyên vật liệu tăng cao trong khi đó việc điều chỉnh, thông báo giá không sát giá thị trường.

- Đổi với các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (sử dụng nguồn vốn trung ương), đề nghị UBND tỉnh giao cho các địa phương làm chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng nhằm sớm đưa danh mục các dự án này vào sử dụng đạt hiệu quả.

- Đề nghị UBND tỉnh sớm triển khai Dự án đầu tư nâng cấp 59 trạm y tế tuyến xã trên địa bàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

## **4. Báo cáo số 168/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023**

Đối với chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước năm 2023, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là 5.910 tỷ đồng (tốc độ tăng chỉ đạt 7,96%), trong khi tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ngày 10/8/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, HĐND tỉnh giao tăng 10%/năm trở lên. Mặc dù, UBND tỉnh đã có báo cáo giải trình nhưng việc giải trình chưa hợp lý, đề nghị UBND tỉnh giải trình rõ và cụ thể hơn.

## **5. Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của tỉnh Gia Lai**

Một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến việc lập báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nên việc xây dựng báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số liệu không đầy đủ, chưa đạt yêu cầu. Trong đó, có 05 địa phương, đơn vị không gửi báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp. Đề nghị UBND tỉnh có hình thức xử lý đối với các sở, ngành, địa phương này.

## **6. Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2023-2025**

- Đề nghị UBND tỉnh xây dựng số liệu dự kiến tổng thu ngân sách nhà nước năm 2024 phù hợp với mức độ tăng dần qua các năm, xác định cụ thể số liệu thu ngân sách để HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Đề nghị UBND tỉnh rà soát nguồn lực để thực hiện các nghị quyết liên quan đến mức hỗ trợ được ban hành tại Kỳ họp lần này, trong đó cần làm rõ nguồn kinh phí thực hiện thuộc ngân sách cấp tỉnh hay ngân sách cấp huyện để các địa phương chủ động.

### **III. BÁO CÁO CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP**

Các đại biểu thống nhất với các báo cáo của các cơ quan tư pháp.

### **IV. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**(1) Dự thảo nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi đặc thù triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2707/TTr-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh);**

Dự thảo nghị quyết quy định mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm theo hóa đơn thực tế nhưng không quá 05 triệu đồng/sản phẩm. Đối với sản phẩm đánh giá lại: Hỗ trợ tối đa 70% chi phí kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm theo hóa đơn thực tế nhưng không quá 07 triệu đồng/sản phẩm. Đại biểu đề nghị gộp hai mức hỗ trợ đối với sản phẩm nâng hạng và sản phẩm đánh giá lại là 01 mức: 07 triệu đồng/ sản phẩm.

**(2) Dự thảo nghị quyết ban hành quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2549/TTr-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh);**

Đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể các nội dung cho các ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

**(3) Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023 - 2025 (Tờ trình số 2684/TTr-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh);**

Đa số các đại biểu thống nhất với dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, có đại biểu đề nghị tăng mức hỗ trợ cho đối tượng “Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính

phủ, Thủ tướng Chính phủ". Vì mức hỗ trợ giai đoạn 2023 - 2025 bằng mức hỗ trợ của năm 2022, việc vận động đối tượng này tham gia đóng BHYT rất khó khăn. Đại biểu đề xuất giải pháp ngoài nguồn lực ngân sách tỉnh hỗ trợ, cần huy động sự hỗ trợ của các doanh nghiệp để đạt được chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

**(4) Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2689/TTr-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh);**

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, đặc biệt cần có giải pháp phân bổ nguồn ngân sách triển khai Tiểu dự án 1 - Dự án 5 giai đoạn 2021-2025 là 83.811 triệu đồng để thực hiện cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Chương trình giáo dục phổ thông mới cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú giai đoạn 2021-2025.

**(5) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên tham gia khóa đào tạo để nâng cao năng lực và mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 (Tờ trình số 2703/TTr-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh);**

Đa số các đại biểu thống nhất với dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, đại biểu đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết cần làm rõ đối tượng “lao động trẻ” cụ thể là như thế nào, theo quy định nào (có quy định độ tuổi cụ thể) để thuận lợi cho quá trình thực hiện nghị quyết.

**(6) Dự thảo nghị quyết phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023 (Tờ trình số 2762/TTr-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh)**

- Đối với việc giao dự toán thu ngân sách của huyện Kbang việc giao thu ngân sách nhà nước tăng hơn so với năm 2022 sẽ rất khó đạt. Vì năm 2022 thu ngân sách của huyện có một số khoản thu tăng đột biến như: thu thuế thu nhập cá nhân, thu thuế trước bạ,... Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét điều chỉnh số giao dự toán thu ngân sách cho huyện Kbang.

- Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước (Thuế bảo vệ môi trường/Phí xăng dầu) trên địa bàn thị xã Ayun Pa trong năm 2023 (mục tiêu đạt 81.000 triệu đồng) là quá cao. Hiện nay, tình hình giá xăng dầu có nhiều biến động, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh giao chỉ tiêu thu thuế bảo vệ môi trường/Phí xăng dầu đối với thị xã Ayun Pa phù hợp hơn.

- Đa số các đại biểu đề nghị UBND tỉnh bổ sung thêm kinh phí của địa phương (đủ 40 tỷ đồng) để tăng nguồn vốn ủy thác cho chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Gia Lai theo đề nghị của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

- Năm 2022, việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai gấp nhiều

*khó khăn đối với một số địa phương.* Năm 2023, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh, trong đó, ngân sách tỉnh đảm bảo đủ 25% nguồn kinh phí địa phương thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND (đã trừ nguồn kinh phí Trung ương đảm bảo). Đề nghị UBND tỉnh xem xét, quan tâm, bổ sung kinh phí đối với các địa phương có nguồn thu thấp. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn để các địa phương thực hiện.

**(7) Dự thảo nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Bảng giá các loại giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn huyện Chư Păh, huyện Đak Pơ, thị xã Ayun Pa, huyện Mang Yang, huyện Ia Pa và huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2690/TTr-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh)**

Tại Kỳ họp lần này, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn huyện Mang Yang, trong đó, có các đường nhánh của đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ cầu Châu Khê đến cầu Linh Nham), huyện Mang Yang. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh không thống nhất (Lý do: Vì tính chất của từng nhánh, tuyến đường khác nhau nên giá các loại đất được xây dựng cho từng tuyến đường cụ thể, không gộp chung các tuyến đường để xác định bảng giá đất). Đối với nội dung này, UBND huyện Mang Yang đã đề xuất và có bảng phụ lục chi tiết kèm theo các đường nhánh của đường Trần Hưng Đạo, tuy nhiên, Sở Tài nguyên và Môi trường không tổng hợp, trình UBND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chuyên môn tham mưu đã để xảy ra sai sót này, đồng thời hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp lần sau.

**(8) Dự thảo nghị quyết về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh (Tờ trình số 2713/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh)**

- Một số đại biểu đề nghị đổi với 4 công trình, dự án thu hồi đất để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, gồm: *Huyện Chư Păh:* Sản xuất bối trí ổn định dân cư làng Dip; *Huyện Ia Grai:* Sắp xếp, bố trí ổn định dân cư khu vực biên giới xã Ia O; Sắp xếp, bố trí ổn định dân cư làng Yom, xã Ia Khai; *Huyện Krông Pa:* Sắp xếp, bố trí ổn định các hộ dân tộc thiểu số du canh, du cư Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng. Đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh xem xét đồng ý cho thu hồi đất để kịp thời thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bên cạnh đó, hiện nay, nguồn vốn Trung ương đã được phân bổ cho các địa phương. Tuy nhiên, đề nghị ghi rõ trong nghị quyết: Đối với các dự án này chỉ thực hiện khi đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật (quyết định phê duyệt dự án, quy hoạch chi tiết, cập nhật quy hoạch sử dụng đất, quyết định chủ trương đầu tư,...). Ngoài ra, đa số đại biểu đề nghị đổi với các dự án thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia chưa có quyết định phê duyệt dự án, chưa được đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương, đây là trách nhiệm của UBND cấp huyện, đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn quy trình triển khai, thực hiện, hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục trình HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp lần sau.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, kiểm soát đầy đủ hồ sơ, xây dựng dự thảo nghị quyết chặt chẽ theo quy định trước khi trình HĐND tỉnh, tránh trường hợp sai vị trí, địa điểm, diện tích và nhiều lỗi chính tả như thời gian qua.

**(9) Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương, Chương trình mục tiêu quốc gia và thông qua phương án phân bổ vốn năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương (Tờ trình số 2769/TTr-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh)**

Đề nghị HĐND tỉnh quan tâm, phân bổ vốn trong năm 2023 cho “*Dự án đầu tư hệ thống thiết bị phim trường và thiết bị truyền hình*” vào kế hoạch đầu tư công năm 2023 để Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh sớm triển khai thực hiện dự án vì hiện tại đã có quyết định phê duyệt dự án.

Các báo cáo, dự thảo nghị quyết còn lại đợi biểu thông nhất theo nội dung thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và không có ý kiến.

Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thảo luận tại các tổ, một số ý kiến của đại biểu trùng với ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh đã được tổng hợp hoặc đã được UBND tỉnh giải trình tại Văn bản số 2862/UBND-KTTH ngày 06/12/2022 về tiếp thu giải trình, báo cáo bổ sung các nội dung trình Kỳ họp thứ Chín, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND tỉnh sẽ giám sát và báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp sau nên thư ký kỳ họp không tổng hợp trong báo cáo này. Vì thời gian tổng hợp ngắn nên không tránh khỏi những thiếu sót, có thể còn có ý kiến chưa tổng hợp hết, kính đề nghị đại biểu tiếp tục thảo luận tại hội trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tọa kỳ họp;
- Thư ký kỳ họp;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu VT.

**TM. THƯ KÝ KỲ HỌP  
TRƯỞNG ĐOÀN**



**Vũ Tiến Anh**